

*Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày: 04 - 01-2024*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Nguyễn Văn Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Trần Thị Đông

Bà: Ngô Thị Yêm, Giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 268/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 262/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung B, sinh ngày 12 tháng 5 năm 2006 tại: Bắc Ninh; Nơi thường trú: thôn DT, xã DT, huyện TT, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1968 (c) và bà Hà Thị N, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 2005.

Nơi ĐKKHKT: Thôn TH, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp cho anh H là: Ông Nguyễn Thế G, sinh 1986 (Bố anh H) địa chỉ Thôn TH, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp :

Bà Hà Thị N, sinh năm 1971(Có mặt).

Chỗ ở: thôn DT, xã DT, huyện TT, tỉnh Bắc Ninh;

- Người bào chữa cho bị cáo B là: Ông Vũ Văn D - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh số 5 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/6/2023, anh Nguyễn Tiến Đ (sinh năm 2005; trú tại: thôn TT, xã TQ, huyện TT, tỉnh Bắc Ninh) điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda WAVE RSX BKS: 99F1-043.88 đến đón Nguyễn Trung B đi sang huyện ĐA chơi. Sau đó, anh Đ và B đi đến khu vực TBD, huyện ĐA đón anh Nguyễn Thế H (sinh năm 2005; trú tại: Thôn TH, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội). Tại đây, anh H điều khiển xe máy chở anh Đ và B lưu thông trên đường Quốc lộ 3 hướng CĐ. Khoảng 9h40' cùng ngày, khi đi đến đoạn đường qua cổng thôn VL, xã XC, huyện ĐA, TP. Hà Nội va chạm với chiếc xe ô tô BKS: 30K-4447 do anh Nguyễn Văn T (sinh năm 1990; Nơi thường trú: Thôn 2, xã BTi, huyện BV, TP. Hà Nội) đi phía trước cùng chiều làm B và anh Đ bị ngã văng vào bụi cỏ ven đường còn anh H bị ngã ra mặt đường, bị thương ở vùng bụng. Anh H bị thương, bò vào ven đường, nằm ôm bụng để vết thương không chảy máu. Lợi dụng việc anh H bị thương, không quản lý được tài sản nên B lấy chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh, loại 128Gb, bên trong lắp sim điện thoại số 0921718824 của anh H rơi trên mặt đường. Thấy có người đến sơ cứu cho anh H, B dựng xe máy chở anh Đ về nhà mình. Khi gần đến nhà, B xuống xe, anh Đ tiếp tục điều khiển xe máy đi về nhà. B không về nhà mà bỏ đi lang thang. Do không có tiền tiêu xài nên B đến cửa hàng “QA Mobile” tại KPM, xã TK, huyện TT, tỉnh Bắc Ninh gặp chị Trần Thị T (sinh năm 1989; Nơi thường trú: thôn BL, xã SL, huyện TT, tỉnh Bắc Ninh - chủ quán) đưa chiếc điện thoại di động lấy được của anh H, nói “cô mở cho cháu cái khóa máy, cháu quên mật khẩu”. Chị T kiểm tra điện thoại rồi hỏi “tài khoản Icloud của ai?”, B đáp “của cháu, cháu có mật khẩu”. Chị T đồng ý chạy lại phần mềm máy, khoảng 30 phút sau chạy phần mềm xong, điện thoại yêu cầu nhập mật khẩu Icloud. Thấy vậy, B nói “cháu quên mật khẩu, cô có mua lại xác máy không”. Chị T nói mua lại xác máy thì chỉ mua được với giá 3.000.000 đồng, B đồng ý. B thuê Chị T sửa lại chiếc điện thoại B bị vỡ màn hình với giá 500.000 đồng. Sau khi Chị T sửa xong chiếc điện thoại của B, Chị T sử dụng số tài khoản 102872264920 mở tại ngân hàng Vietinbank chuyển khoản số tiền 2.500.000 đồng vào số tài khoản 108877964804 của B mở tại Ngân hàng Vietinbank; số tiền bán điện thoại B sử dụng tiêu sài cá nhân hết. Buổi chiều ngày 20/6/2023, anh Đ đến bệnh viện thăm anh H thì được biết anh H đang phẫu thuật và bị mất điện thoại. Sáng ngày 21/6/2023, anh Đ liên hệ với B qua ứng dụng Messenger hỏi có cầm điện thoại của anh H không thì B không thừa nhận.

Khoảng chiều tối ngày 22/6/2023, anh Đ cùng chị Nguyễn Thị T (sinh năm 1983 - mẹ anh Đ) đến bệnh viện nhưng không được vào thăm gặp anh H. Anh Giới tiếp tục hỏi anh Đ “Hưng bảo chúng mày lấy điện thoại” thì anh Đ nói “cháu không lấy, cháu không biết, cháu lấy à mà đồ cho cháu”. Sau đó,

anh Đ tiếp tục nhắn tin qua ứng dụng Messenger hỏi B có lấy điện thoại của anh H không. B thừa nhận đã lấy và bán chiếc điện thoại của anh H.

Sáng ngày 23/6/2023, B về nhà gặp bà Hà Thị N (sinh năm 1971- mẹ đẻ của B) nói lại việc lấy điện thoại của anh H và xin bà Ninh tiền để mua lại điện thoại trả anh H. Bà Ninh đồng ý cùng B đến gặp chị Trần Thị T hỏi mua lại chiếc điện thoại trên, Chị T đồng ý bán lại với giá 3.700.000 đồng. Chị Ninh thanh toán tiền mặt cho Chị T rồi cùng B đến Bệnh viện thăm anh H, trả lại điện thoại nhưng gia đình anh H không đồng ý.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trung B đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Vật chứng tạm giữ:

- Của bà Hà Thị N: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax, màu xanh, số IMEI: 359173734810510.

Tại Kết luận định giá tài sản số 166 ngày 09/8/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận trị giá chiếc điện thoại kèm theo 01 sim trong máy của anh H trị giá: 12.550.000 đồng (mười hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với chiếc điện thoại Iphone 12 promax, là tài sản hợp pháp của anh H. Ngày 15/9/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định trao trả tài sản trên cho anh H.

Đối với tin báo về tội phạm Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ: Cơ quan điều tra đang tổ chức xác minh theo tin báo độc lập nên không đề cập đến kết quả giải quyết trong vụ án này.

Tại bản cáo trạng số 257/CT-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo Nguyễn Trung B về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung B khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Nay bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng số 257/CT-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2023 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 90, Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Trung B với mức án từ 06 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 20 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện anh H đã nhận lại tài sản,

không yêu cầu bồi thường dân sự gì. Bà Hà Thị N không đề nghị B phải trả lại số tiền bà Ninh đã cho B để mua lại chiếc điện thoại trộm cắp của anh H.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo do bị cáo phạm tội ở độ tuổi dưới 18.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo là ông Vũ Văn D trình bày ý kiến: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung vụ án, nên đồng ý quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo B, đề nghị Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo B phạm tội ở độ tuổi dưới 18 theo quy định của pháp luật để giảm mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

Bị cáo, Người đại diện không tham gia tranh luận, hay bào chữa gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên Công an huyện Đông Anh đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, đương sự không có khiếu nại gì. Do vậy các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung B khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 09h40' ngày 20/6/2023 lợi dụng việc anh Nguyễn Thế H bị tai nạn giao thông không quản lý được tài sản của mình tại đường Quốc lộ 3, đoạn qua cổng thôn VL, xã XC, huyện ĐA, TP. Hà Nội Nguyễn Trung B đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax kèm sim của anh H trị giá 12.550.000 đồng đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi ấy của bị cáo đã cấu thành tội “trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo theo bản cáo trạng số 257/CT-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2023 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sự an toàn trong đời sống sinh hoạt của nhân dân, gây thiệt hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu

tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định để có một mức hình phạt cho tương xứng.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện cùng với gia đình khắc phục hậu quả đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội ở độ tuổi dưới 18 nên được hưởng chính sách phạm tội ở độ tuổi dưới 18 theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên mở lượng khoan hồng của pháp luật cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích trong xã hội.

Đối với chị Trần Thị T không biết chiếc điện thoại trên là tài sản do B trộm cắp nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý vì vậy không xét.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy bị cáo phạm tội ở độ tuổi dưới 18, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận tài sản, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp không đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Trung B 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Trung B cho Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện TT,

tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[4] Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận tài sản, nay các bên không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bà Hà Thị N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật ./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- TAND TP Hà Nội;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp;
- Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Khánh